

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2023/HSST

Ngày: 23/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Thương
2. Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2023/TL ST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2023/QĐXXST - HS ngày 10/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974, tại Hà Nội; ĐKTT: Số xx phố ST, phường KM, quận BD, thành phố HN; Nơi cư trú: Số 35 ngõ 15 đường HH, phường PX, quận BD, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tổng H (đã chết) và bà Lê Thị Th; có 03 con: con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 336 ngày 22/6/2023 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự;

Nhân thân: Có 02 tiền án

- Bản án số 76/2006/HSST ngày 20/7/2006, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 480/2006/HSST ngày 29/12/2006, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 76/2006/HSST ngày 20/7/2006 của Tòa án nhân dân quận Tây

Hồ, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 54 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2010.

Có 01 tiền sự: Năm 2013, bị cáo bị Công an phường Tứ Liên đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Trịnh Minh T1, sinh năm: 1985, tại Hà Nội; ĐKTT: Tổ xx, Cụm x, phường XL, quận TH, Thành phố HN; Nơi cư trú: Số xx đường XL, phường XL, quận TH, Thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân Q và bà Nguyễn Thị T2; Vợ: Hoàng Thị Thiều H1; Có 02 con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 335 ngày 22/6/2023 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 01 tiền sự đã xóa: Năm 2002, bị cáo bị Công an phường Xuân La xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 22/6/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/6/2023, Nguyễn Thanh T đến khu vực đầu ngõ 71 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà cất giấu, mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 16/06/2023, Trịnh Minh T1 có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên đến khu vực đường Hồng Hà để tìm mua ma túy về sử dụng. T1 đi vào nhà của Nguyễn Thanh T (Địa chỉ: số 35 ngõ 15 Hồng Hà, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội) ở gần để hỏi chỗ mua ma túy. Tại đây, T1 đã hỏi mua được của Tú 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) tiền ma túy loại Heroine. Sau đó, T1 cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải T1 đang mặc, rồi đi về nhà để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngách 38/58 đường Xuân La, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Xuân La kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, T1 đã tự tay lấy từ trong túi quần bên phải T1 đang mặc ra 01 túi nilong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Cơ quan Công an. Đồng thời, T1 tự khai

nhận đó là ma túy Heroine của T1. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ niêm phong rồi đưa T1 về trụ sở để làm rõ.

Khám xét tại chỗ ở và đồ vật của T, Cơ quan điều tra đã phát hiện tại vị trí ngăn bàn máy khâu trong phòng khách tầng 01, có 01 chiếc ví màu đen, bên trong chứa 22 gói nhỏ (gồm 15 gói giấy màu vàng, 05 gói giấy màu trắng và 02 gói nilong màu đỏ) đều có chứa chất bột màu trắng. Tú khai nhận chất bột màu trắng bên trong 22 gói nhỏ trên đều là ma túy loại Heroine của T, mục đích là để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong rồi đưa Tú cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

-*Thu giữ của Trịnh Minh T1*: 01 (một) túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

- *Thu giữ của Nguyễn Thanh T* 01 (một) ví màu đen; 01 (một) túi nilong bên trong chứa 15 gói giấy màu vàng, 05 gói giấy màu trắng, 02 gói nilon màu đỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng; 01 (một) cân điện tử; 100 (một trăm) túi nilon chưa qua sử dụng và số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 4029 ngày 23/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của Trịnh Minh T1 là ma túy loại Heroine, khối lượng: 1,486 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 4035 ngày 23/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 22 gói (gồm 15 gói giấy màu vàng, 05 gói giấy màu trắng và 02 gói nilong màu đỏ) thu giữ của Nguyễn Thanh T đều là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng: 3,471 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T: T không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại. T gặp người đàn ông trên vào tối ngày 15/06/2023 tại khu vực đầu ngõ 71 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội và mua ma túy của người đàn ông với giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). Tiến hành dẫn giải Nguyễn Thanh T, T xác định được vị trí T mua ma túy tại khu vực đầu ngõ 71 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội, nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thanh T và Trịnh Minh T1 không có nội dung, thông tin quan đến vụ án. T1 và Tú không sử dụng điện thoại để liên hệ mua bán ma túy.

Bản cáo trạng số 158/CT - VKSTH ngày 02 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Trịnh Minh T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Trịnh Minh T1 đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Minh T1.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án đối với cả hai bị cáo.

- Về hình phạt, đề nghị:

- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- + Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T1 từ 15 tháng đến 19 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng: Đề nghị

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trịnh Minh T1 và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an.

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thanh T và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an; 100 túi nilong chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh T.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng và 01 cân điện tử thu giữ của Nguyễn Thanh T.

+ Trả lại bị cáo Trịnh Minh T1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng và số tiền 40.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh Tú 01 ví màu đen có in chữ Dior; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng (mặt sau bị nứt vỡ), số imei: 353095102821090.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, vì phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản nhận dạng; Bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 15/6/2023, Nguyễn Thanh T đến khu vực đầu ngõ 71 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 4,957 gam với giá 1.800.000 đồng, rồi mang về nhà cất giấu, mục đích để bán kiếm lời.

Đến khoảng 07 giờ 40 phút ngày 16/6/2023, tại nhà bị cáo Nguyễn Thanh T, địa chỉ số 35 ngõ 15 đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thanh T đã bán cho Trịnh Minh T1 01 túi nilông bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine, khối lượng 1,486gam với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T1 mang toàn bộ số ma túy mua

được của T đi về nhà để sử dụng. Khi Tú đi đến đầu ngõ 38 đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Xuân La bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 08 giờ 40 phút cùng ngày.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo Trịnh Minh T1 đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Trịnh Minh T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV – AIDS.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Riêng bị cáo T1 đã tham gia lực lượng dự bị động viên của Phường Xuân La từ tháng 01/2006. Do đó, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

[6] *Về hình phạt:* Bị cáo T có 02 tiền án và 01 tiền sự đều cùng loại. Điều đó thể hiện bị cáo đã được cơ quan có thẩm quyền giáo dục nhiều lần, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không có ý thức sửa chữa mà vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ bị cáo Tú rất coi thường pháp luật.

Bị cáo T1 có 1 tiền sự về hành vi cùng loại, chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan có thẩm quyền giáo dục, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, khối lượng ma túy bị cáo T mua bán là 4, 957 gam ma túy loại

Heroine. Khối lượng ma túy bị cáo T1 tàng trữ là 1,486 gam ma túy loại Heroine, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo đều không có công việc và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu của bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 1.250.000 đồng do hưởng lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

[9] *Về vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trịnh Minh T1 và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thanh T và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an; 100 túi nilong chưa qua sử dụng và 01 cân điện tử thu giữ của Nguyễn Thanh T.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh T.

- Trả lại bị cáo Trịnh Minh T1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng, số imei 357281092833016 và số tiền 40.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T 01 ví màu đen có in chữ Dior; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng (mặt sau bị nứt vỡ), số imei: 353095102821090.

[10] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] *Đối với đối tượng bán ma túy cho T*: T không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, nơi làm việc. Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng không làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Minh T1.

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T1 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 22/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trịnh Minh T1 và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thanh T và các thành phần có trong biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 16/6/2023 của Cơ quan Công an; 100 túi nilong chưa qua sử dụng và 01 cân điện tử thu giữ của Nguyễn Thanh T.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh Tú.

- Trả lại bị cáo Trịnh Minh T1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng, số imei 357281092833016 và số tiền 40.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh Tú 01 ví màu đen có in chữ Dior; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng (mặt sau bị nứt vỡ), số imei: 353095102821090.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2023 và Lệnh thanh toán ngày 19/6/2023 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam).

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 1.250.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trịnh Minh T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang